

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG ĐỒNG THÁP**



GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC/MÔ ĐUN: QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NGÀNH, NGHỀ: KẾ TOÁN
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-CD-ĐT ngày... tháng... năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp)

Đồng Tháp, năm 2017

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Hoạt động của nhà nước có hiệu quả hay không phần rất quan trọng đó là công tác điều hành quản lý và sử dụng nguồn tài chính của quốc gia.

Luật ngân sách nhà nước là đạo luật quy định về lập, thanh tra, kiểm toán, quyết toán ngân nước và về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ nước các cấp trong lĩnh vực ngân sách nhà nước, Luật nhằm kế thừa và phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế; bảo đảm phát huy vai trò của ngân sách nhà nước; tăng quyền chủ động trong việc điều hành của nhà nước.

Đồng Tháp, ngày.....tháng ... năm 20

Chủ biên/Tham gia biên soạn

1. Trần Tấn Lợi

TaiLieu.vn

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	ii
CHƯƠNG 1.....	1
TÊN CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	1
Mã chương 1	1
1.1. Tổng quan về quản lý ngân sách nhà nước (QLNS NN):	1
1.1.1. Lịch sử hình thành và khái niệm NSNN:	1
1.1.2. Bản chất của ngân sách nhà nước:	3
1.1.3. Chức năng của NSNN:	3
1.2. Tổ chức NSNN và phân cấp NSNN:	6
1.2.1. Khái niệm, căn cứ và nguyên tắc tổ chức hệ thống NSNN:	6
1.2.2. Phân cấp quản lý NSNN:	7
1.2.3. Nhiệm vụ quyền hạn của quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ và các cơ quan khác trong quản lý NSNN:	8
1.2.4. Mục lục ngân sách nhà nước (MLNSNN):	9
1.3. Quản lý NSNN:	10
1.4. Thực hành:	10
CHƯƠNG 2.....	11
TÊN CHƯƠNG 2: THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC.....	11
2.1. Những vấn đề chung về thu chi NSNN:.....	11
2.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của thu NSNN:	11
2.1.2. Nguồn thu, các nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN:.....	11
2.1.3. Phân loại thu NSNN:	12
2.1.4. Quan điểm xây dựng chính sách, chế độ thu NSNN.....	13
2.2. Những vấn đề chung của chi NSNN:	13
2.3. Chi NSNN cho đầu tư phát triển:	14
2.4. Chi NSNN cho các hoạt động sự nghiệp:	16
2.5. Chi NSNN cho quản lý hành chính,,quốc phòng an ninh và chi khác:	17
2.6. Thực hành : Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch:	18
CHƯƠNG 3.....	19
TÊN CHƯƠNG 3:LẬP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH	19
3.1. Ý nghĩa của việc lập dự toán NSNN:	19
3.2. Căn cứ và yêu cầu lập dự toán:.....	19

3.3. Nhiệm vụ và quyền hạn:	19
3.4. Phương pháp lập dự toán	21
3.5. Thực hành	22
CHƯƠNG 4.....	22
TÊN CHƯƠNG 4:CHẤP HÀNH NGÂN SÁCH VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH.....	22
4.1. Chấp hành ngân sách:.....	22
4. 2. Quyết toán ngân sách nhà nước:	25
4.3. Thực hành	26
CHƯƠNG 5.....	27
TÊN CHƯƠNG 5: QUẢN LÝ NGÂN SÁCH XÃ PHƯỜNG THỊ TRẦN ..	27
5.1. Vị trí ngân sách xã trong hệ thống NSNN:	27
5.2. Lập dự toán NSX:.....	28
5.3. Chấp hành NSX:.....	29
5.4. Quyết toán NSX:.....	30
5.5. Thực hành	30
TÀI LIỆU THAM KHẢO	30

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Tên môn học/mô đun: QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Mã môn học/mô đun:

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

- Vị trí:

Môn Quản lý ngân sách nhà nước là một môn học bổ trợ, được học sau các môn lý thuyết tài chính tiền tệ, thuế và là kiến thức bổ trợ cho môn học thực hành kế toán tại các cơ sở.

- Tính chất:

Môn Quản lý ngân sách nhà nước là một môn học tự chọn, thông qua kiến thức chuyên môn, học sinh thực hiện được các nội dung về nghiệp vụ kế toán. Là một trong những công cụ quản lý điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh tế.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

Giúp người học thực hiện được công tác kế toán.

Mục tiêu của môn học/mô đun:

- Về kiến thức:

+ Hiểu được các kiến thức đã học về ngân sách để vận dụng trong việc thực hiện thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao

+ Vận dụng được các kiến thức kế toán đã học vào ứng dụng các phần mềm kế toán.

- Về kỹ năng:

+ Lập được dự toán ngân sách của đơn vị;

+ Sử dụng được các mẫu biểu chi tiết và tổng hợp;

+ Chấp hành theo quy định;

+ Ứng dụng được phân hành kế toán trong việc thực hiện công tác kế toán tại các đơn vị hành chính;

+ Kiểm tra đánh giá được hoạt động ngân sách;

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành;

+ Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật;

Nội dung của môn học/mô đun:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 1. Tổng quan về quản lý ngân sách nhà nước 2. Tổ chức NSNN và phân cấp NSNN 3. Quản lý NSNN 4. Thực hành	3	3	0	0
2	CHƯƠNG 2: THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 1. Những vấn đề chung về thu chi NSNN 2. Những vấn đề chung của chi NSNN 3. Chi NSNN cho đầu tư phát triển 4. Chi NSNN cho các hoạt động sự nghiệp 5. Chi NSNN cho quản lý hành chính,,quốc phòng an ninh và chi khác 6. Thực hành	10	3	6	1
3	CHƯƠNG 3: LẬP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 1. Ý nghĩa của việc lập dự toán NSNN 2. Căn cứ và yêu cầu lập dự toán	9	2	7	0

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
	3. Nhiệm vụ và quyền hạn 4. Phương pháp lập dự toán 5. Thực hành				
4	CHƯƠNG 4: CHẤP HÀNH NGÂN SÁCH VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH 1. Chấp hành ngân sách 2. Quyết toán ngân sách nhà nước 3. Thực hành	10	3	6	1
5	CHƯƠNG 5: QUẢN LÝ NGÂN SÁCH XÃ PHƯỜNG THỊ TRẤN 1. Vị trí ngân sách xã trong hệ thống NSNN 2. Lập dự toán NSX 3. Chấp hành NSX 4. Quyết toán NSX 5. Thực hành	7	2	5	0
6	CHƯƠNG 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	6	2	4	0
Cộng		45	15	28	2

CHƯƠNG 1
TÊN CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ NGÂN
SÁCH NHÀ NƯỚC
Mã chương 1

Mục tiêu:

- Hiểu được yêu cầu nhiệm vụ và nội dung ngân sách nhà nước
- Phân biệt được phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

1.1. Tổng quan về quản lý ngân sách nhà nước (QLNS NN):

1.1 .1. Lịch sử hình thành và khái niệm NSNN:

a. Lịch sử hình thành: Lịch sử xã hội loài người đã chứng minh rằng, khi chế độ tư hữu xuất hiện thì xã hội bắt đầu phân chia giai cấp và có sự đấu tranh giữa các giai cấp trong xã hội. Trong điều kiện lịch sử đó nhà nước đã xuất hiện, đó là hình thái nhà nước đầu tiên của xã hội loài người, nhà nước của chế độ nô lệ. Khi nhà nước ra đời đồng thời nhà nước có những nhu cầu chi tiêu về quân đội, nhà tù, bộ máy quản lý...nhằm duy trì quyền lực của nhà nước. Những khoản chi tiêu này người dân phải gánh chịu dưới các hình thức như: thuế, công trái...và từ đây phạm trù NSNN ra đời.

Ở chế độ phong kiến vai trò quyết định thu chi thuộc về nhà vua. Nhà vua có toàn quyền và không chịu bất kỳ sự kiểm soát nào trong việc chi tiêu các nguồn tài chính nhà nước. Nói cách khác tài chính nhà nước ở chế độ này đồng nghĩa với **tài chính hoàng gia**. Hàng năm, những khối lượng tài chính khổng lồ được dùng cho việc thỏa mãn những nhu cầu của cá nhân và gia đình nhà vua. Bên cạnh đó tầng lớp viên quan, quý tộc luôn luôn phô trương sự giàu có của mình bằng những hành động xa hoa lãng phí. Chính sự sa hoa này có thể là nguyên nhân của tình trạng rối loạn NSNN (**các khoản chi cho hoàng tộc, đội cận vệ... chiếm nguồn ngân sách rất lớn**).

Sự ra đời của chủ nghĩa tư bản, các nhà tư sản công nghiệp xuất hiện đã lao vào cuộc đấu tranh chống lại luật lệ tài chính vô lý, đòi hỏi sự hỗ trợ tài chính từ phí nhà nước để phát triển sx và yêu cầu sửa đổi hệ thống thuế khóa. Giai cấp tư sản đấu tranh quyết liệt nhằm thiết lập cơ chế kiểm tra đối với việc chi tiêu của nhà nước, cũng như việc phê chuẩn hoặc hủy bỏ các luật thuế. Kết quả của quá trình đấu tranh này đã xóa bỏ độc quyền chi tiêu tài chính của người đứng đầu nhà nước, hình thành một thể chế tài chính mới và một NSNN hoàn chỉnh. Đó là một ngân sách được thiết lập và phê chuẩn hàng năm, cơ chế vận hành cụ thể, rõ ràng theo hệ thống định mức và luật pháp công khai. Một ngân sách như vậy được xuất hiện lần đầu tiên ở nước Anh, nơi sự phát triển của chủ nghĩa tư bản diễn ra sâu sắc nhất và nhanh chóng nhất.

Nền kinh tế hàng hóa phát triển và hệ thống nhà nước pháp quyền(TBCN và XHCN) đã đẩy ngân sách phát triển tới một trình độ cao hơn, được thiết kế phù hợp với văn minh dân chủ tư sản (NSNN TBCN) hoặc văn minh dân chủ XHCN (NSNN XHCN). Trong

đó NSNN được dự toán, thảo luận và phê chuẩn bởi những cơ quan pháp quyền, được giới hạn thời gian sử dụng, được qui định nội dung thu chi, được kiểm soát bởi hệ thống thể chế, báo chí và nhân dân (nghị viện, cơ quan kiểm toán, những người đóng góp thuế, công chúng và các tầng lớp dân cư, các cơ quan thông tấn báo chí...).

Nghịệp vụ chủ yếu của NSNN là thu, chi nhưng **không đơn thuần là việc tăng, giảm số lượng tiền tệ** mà còn phản ánh mức độ quyền lực, ý chí sở nguyên của nhà nước, đồng thời biểu hiện quan hệ kinh tế tài chính giữa nhà nước với các tác nhân khác của nền kinh tế trong quá trình phân bổ các nguồn lực và phân phối thu nhập mới sáng tạo ra.

b. Khái niệm NSNN:

Thuật ngữ NS (budget) bắt nguồn từ tiếng Anh có nghĩa là cái ví, cái xắc. Tuy nhiên trong đời sống kinh tế thuật ngữ này đã thoát ly ý nghĩa ban đầu và mang nội dung hòa toàn mới. Ngày nay khi bàn luận về NSNN cũng có nhiều quan điểm khác nhau.

Theo từ điển bách khoa toàn thư của Liên xô(cũ) cho rằng: “ Ngân sách là bảng liệt kê các khoản thu và chi bằng tiền của NN trong một giai đoạn nhất định; là một kế hoạch thu, chi bằng tiền của bất kỳ một xí nghiệp, cơ quan hoặc cá nhân nào trong một giai đoạn nhất định,”.

Từ điển bách khoa toàn thư về kinh tế của Pháp định nghĩa : “ Ngân sách là văn kiện được nghị viện hoặc hội đồng thảo luận và phê chuẩn mà trong đó, các xí nghiệp tài chính (thu, chi) của một tổ chức công (nhà nước, chính quyền địa phương, đơn vị công) hoặc tư (doanh nghiệp hiệp hội...) được dự kiến và cho phép.

Từ điển kinh tế thị trường của Trung quốc định nghĩa: “ Ngân sách nhà nước là kế hoạch thu, chi tài chính hằng năm của nhà nước được xét duyệt theo trình tự pháp định”.

Từ điển thuật ngữ tài chính tín dụng (1996) của viện nghiên cứu tài chính cho rằng: “ Ngân sách được hiểu là dự toán và thực hiện mọi khoản thu nhập(tiền thu vào) và chi tiêu(tiền xuất ra) của bất kỳ một cơ quan, xí nghiệp, tổ chức, gia đình, cá nhân trong một khoản thời gian nhất định (thường là một năm).

Từ các tài liệu vừa nêu trên có thể rút ra một số điểm đặt trưng của NS như sau:

- Thứ nhất: NS là một bảng liệt kê, trong đó dự kiến và cho phép thực hiện các khoản thu, chi bằng tiền của một chủ thể nào đó(nhà nước, bộ,xí nghiệp, gia đình, cá nhân.).

- Thứ hai: NS tồn tại trong một khoản thời gian nhất định, thường là một năm.